

# ALLIANCE ANTI TRAFIC

Việt Nam



**SINCE 2001**

First NGO to act against sexual exploitation and human trafficking of Vietnamese.

ALLIANCE ANTI TRAFIC

LET GIRLS SHINE AS  
PRETTY BLOOMING  
FLOWERS UNDER  
THE

**SOCIAL IMPACT**  
AWARDS 2017

FINALIST

**LAURÉAT**

**Trophées Social et Humanitaire  
des français de l'étranger**

2020 - Lauréat International  
2019 - Lauréat Asie-Pacifique





### Objectif:

- Eliminer l'exploitation sexuelle forcée sous toutes ses formes, impliquant les femmes et les enfants en Asie du Sud-Est.

### Mission:

- Education à la prévention des risques, assistance et protection des communautés les plus vulnérables.



### Mục tiêu:

- Xóa bỏ tất cả các hình thức bóc lột tình dục phụ nữ và trẻ em tại khu vực Đông Nam Á.

### Nhiệm vụ:

- Giáo dục phòng ngừa các nguy cơ; hỗ trợ và bảo vệ các cộng đồng dễ bị tổn thương nhất.



### Goals:

- Eliminate all forms of forced sexual exploitation against women and children in Southeast Asia.

### Missions:

- Educate population on risks prevention; support and protect the most vulnerable communities.



### Reconnaissance:

- Lauréat du 8em Trophée International Social et Humanitaire des Français 2020 et du Trophée Asie-Pacifique 2019.
- Finaliste du prix de l'impact social IFC - 2017.
- Quatre médailles d'honneur reçues par le Premier Ministre Vietnamien Nguyen Tan Dung.



### Sự ghi nhận:

- Thắng giải cúp Nhân Đạo và Xã Hội Quốc tế lần thứ 8 tại Pháp năm 2020 và khu vực châu Á - Thái Bình Dương năm 2019.
- Được đề cử vào vòng chung kết Giải thưởng Tác Động Xã Hội IFC năm 2017.
- Được trao tặng 4 hân chương danh dự bởi nguyên thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng.



### Recognition:

- Winner of the 8th International Social and Humanitarian Trophy of the French 2020 and of the Asia-Pacific Trophy 2019.
- Finalists of the 2017 Social Impact Awards IFC.
- Four medals of honor awarded by Former Prime Minister of Vietnam Nguyen Tan Dung.



# MEDIA:

- AAT nhận được quan tâm rộng rãi bởi các phương tiện truyền thông trong nước với hơn 500 lượt phát sóng trên truyền hình và tiếp cận hàng triệu lượt xem.



- AAT est l'ONG contre l'exploitation sexuelle et le trafic humain qui reçoit le plus d'attention par les médias vietnamiens. Plus de 500 diffusions pour des millions de téléspectateurs.

- AAT has been well-received by Vietnamese media with over 500 broadcasts reaching millions of viewers.

VTV4 HD

VTV .VN



Người Việt gọi là "Cây số 11" ở làng Svey Pak.

08:19 Hanoi



Général Võ Nguyên Giáp

Georges Blanchard

## À propos du fondateur

Né en France en 1962, Georges est un travailleur social qualifié et précurseur spécialisé dans le travail social et la gestion des structures sociales. Au Vietnam depuis 1992, il a initié plusieurs projets pilotes célèbres, considérés comme pionniers et efficaces par le gouvernement et la population vietnamienne. Notamment, il est à l'origine des tout premiers centre de réhabilitation pour les victimes de la traite des êtres humains et de l'exploitation sexuelle et des premiers sauvetages et rapatriements de femmes et d'enfants vietnamiens opérés par une ONG au Vietnam. En remerciement pour sa contribution significative, Georges a été gratifié de 3 médailles du Premier ministre vietnamien Nguyen Tan Dung en 2007, 2011 et 2013. Il a été successivement le lauréat du Trophée Social et Humanitaire des Français, pour l'Asie-Pacifique en 2019 et du Trophée international en 2020.

Son travail a permis de réels changements et la création de nouvelles législations en faveur des droits de l'homme. Ses résultats, qui sont encore inégalés au Vietnam, sont toujours montrés par les médias nationaux comme le fruit de l'aide Française Internationale.

## About the founder

Georges Blanchard was born in France in 1962. He is a skilled social worker, who has the background of social work and the management of social structures.

He came to Vietnam since 1992 and initiated several famous pilot projects which was considered pioneering and effective by government and population of the country. Notably, he is the initiator who established the very first rehabilitation centers for victims of human trafficking and sexual exploitation; as well as with his team made the first rescues and repatriations of Vietnamese women and children. This is also the first time an NGO in Vietnam successfully carried out this work.

In gratitude for his valuable contribution to the development of Vietnam society, Georges was awarded three medals by Former Prime Minister of Vietnam in 2007, 2011 and 2013. He was successively the winner of the French Social and Humanitarian Trophy for Asia-Pacific in 2019 and of the International Trophy in 2020.

His work has enabled significant changes and promoted the creation of new laws advocating human rights. Its results, which are still unmatched in Vietnam, are still regularly shown by national media.

## Giới thiệu về người sáng lập

Georges được sinh ra ở Pháp vào năm 1962, là một nhân viên xã hội có kỹ năng, xuất thân từ chuyên ngành công tác xã hội và quản lý cấu trúc xã hội.

Sang Việt Nam từ năm 1992, Georges bắt đầu nhiều dự án thí điểm trong cộng đồng, được chính phủ và người dân đánh giá là tiên phong và hiệu quả. Đáng chú ý nhất phải nói đến việc thành lập hai trung tâm hồi phục chứng năng đầu tiên dành cho nạn nhân bị bóc lột tình dục và bị buôn bán trở về. Cùng với các cộng sự của mình, Georges cũng khởi đầu những cuộc giải cứu và hồi hương phụ nữ và trẻ em Việt Nam. Đây cũng là lần đầu tiên một NGO tại Việt Nam điều phối công việc này.

Để vinh danh cho sự đóng góp đáng kể của ông vào sự phát triển lâu bền của xã hội, nguyên thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã trao tặng Georges Blanchard ba huy chương danh dự lần lượt vào các năm 2001, 2011, 2013. Ông cũng liên tiếp giành được Cúp Xã hội và Nhân đạo của Pháp khu vực Châu Á - Thái Bình Dương vào năm 2019 và khu vực Quốc tế vào năm 2020.

Công việc của ông thường xuyên được phát sóng trên các kênh truyền hình quốc gia Việt Nam vì tính nhân văn và duy nhất của nó, trong việc mang đến những thay đổi to lớn và mở đường để hình thành các luật ủng hộ nhân quyền.



Trophées  
des Français de l'Étranger 



## LET ME KNOW

### L'éducation préventive

est l'une des meilleurs solutions existantes pour protéger les communautés de la traite des êtres humains et les enfants de l'abus et de l'exploitation sexuelle et autres méfaits sociaux.

C'est un projet peu coûteux et particulièrement efficace, destiné à tous et en particulier aux communautés vulnérables telles que les minorités ethniques et les enfants. Plus de 120 000 personnes ont déjà reçu notre formation.



### Giáo dục phòng ngừa

là một trong những giải pháp hữu hiệu nhất để bảo vệ cộng đồng khỏi xâm hại tình dục và mua bán người. Với thực tế này, Dự án của AAT hướng đến đối tượng mục tiêu là học sinh và các cộng đồng dễ tổn thương, bao gồm cộng đồng dân tộc thiểu số. Đến nay, Dự án đã có hơn 120.000 người hưởng lợi.



### Preventive education

is one of the best and efficient solutions to protect communities from human trafficking and risks of sexual abuse. This low-cost project targets students and people in vulnerable communities including ethnic minorities and children. More than 120,000 people have been benefited by our project.



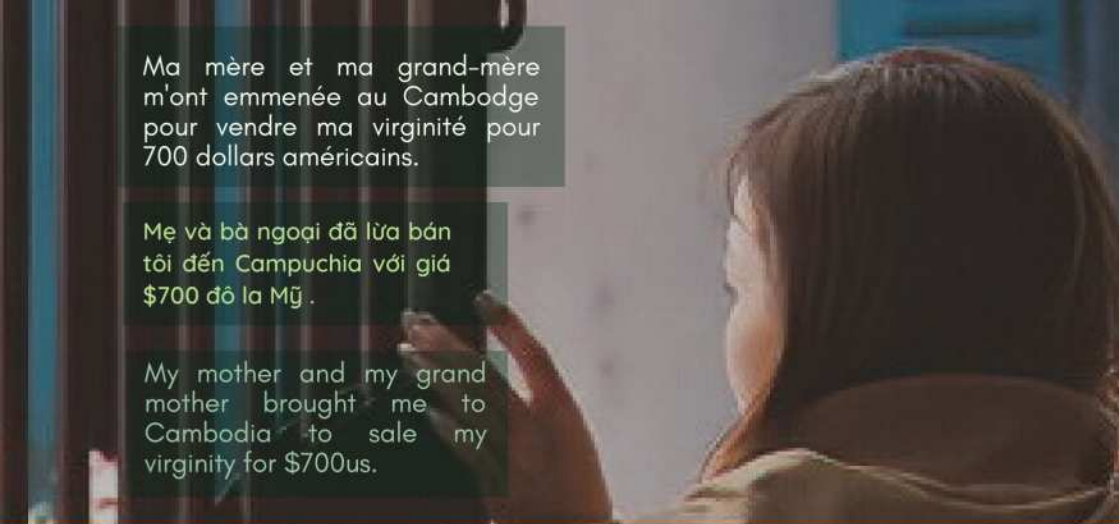
# Where Dreams Bloom



**OÙ LES RÊVES FLEURISSENT** est un projet qui soutient 43 filles âgées de 7 à 20 ans de mères vivant de la prostitution. Leur vie est précaire et elles risquent d'être entraînée à leur tour dans la prostitution avant leur majorité. Nous les protégeons et couvrons leurs frais d'école, avec leurs familles, nous les formons à la prévention et nous les suivons tous les jours. Nous voulons qu'elles deviennent ensuite de futures activistes sociales auprès de leurs communautés.

**NƠI NHỮNG MƠ ƯỚC NỞ HOA** là chương trình hỗ trợ 43 trẻ em gái từ 7 đến 20 tuổi có mẹ kiếm sống bằng hành nghề mại dâm. Hoàn cảnh gia đình không ổn định dẫn đến cuộc sống của các em bấp bênh và có nguy cơ cao đi vào con đường tương tự. Chúng tôi bảo vệ các em khỏi các rủi ro thông qua việc hỗ trợ toàn bộ chi phí học tập đến lúc tốt nghiệp cấp ba, vắng gia đình kỳ và trang bị các kỹ năng sống cho các em và gia đình. Với sự hỗ trợ của chương trình, các em có thể trở thành những thành viên giúp ích cho chính cộng đồng của mình trong tương lai.

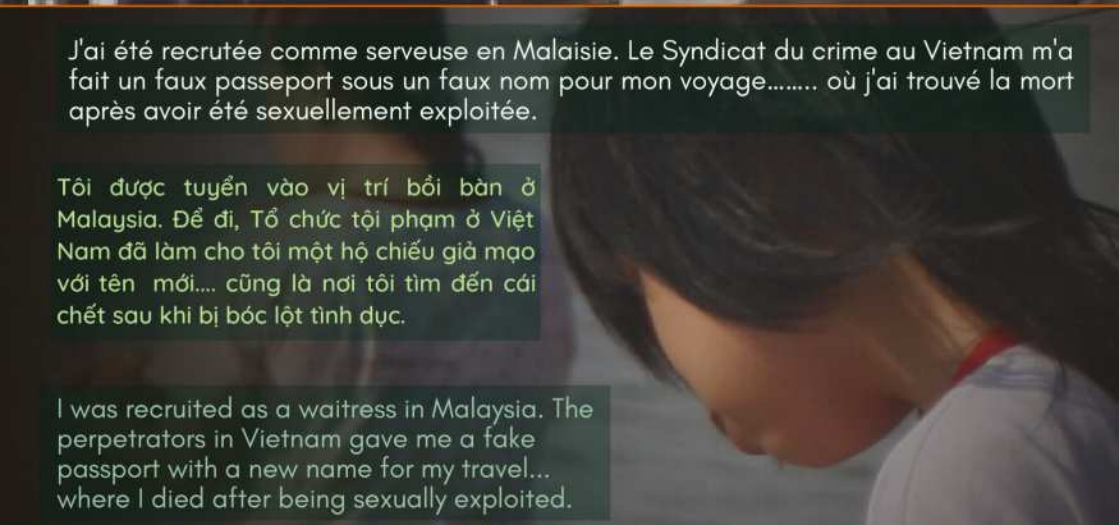
**WHERE DREAM BLOOM** is the project supporting 43 girls aged from 7 to 20 whose mothers earn a living with prostitution. They are in a very precarious situation and risk being involved into prostitution networks before their majority. We protect them by covering all study fees until they complete high school and providing them and their families with life skills. The objective of the program is to empower these girls to become future social activists in their own communities.



Ma mère et ma grand-mère m'ont emmenée au Cambodge pour vendre ma virginité pour 700 dollars américains.

Mẹ và bà ngoại đã lừa bán tôi đến Campuchia với giá \$700 đô la Mỹ .


My mother and my grand mother brought me to Cambodia to sale my virginity for \$700us.



J'ai été recrutée comme serveuse en Malaisie. Le Syndicat du crime au Vietnam m'a fait un faux passeport sous un faux nom pour mon voyage..... où j'ai trouvé la mort après avoir été sexuellement exploitée.

Tôi được tuyển vào vị trí bồi bàn ở Malaysia. Để đi, Tổ chức tội phạm ở Việt Nam đã làm cho tôi một hộ chiếu giả mạo với tên mới.... cũng là nơi tôi tìm đến cái chết sau khi bị bóc lột tình dục.

I was recruited as a waitress in Malaysia. The perpetrators in Vietnam gave me a fake passport with a new name for my travel... where I died after being sexually exploited.



Ma mère m'a forcée à travailler comme prostituée depuis l'âge de 10 ans. J'ai été soutenue et protégée par l'AAT pendant de nombreuses années.

Mẹ đã bắt tôi làm gái mại dâm từ khi tôi 10 tuổi. Tôi đã được AAT hỗ trợ và bảo vệ trong suốt nhiều năm.

My mother forced me to work as prostitute since I was 10 years old. I was supported and protected by AAT during many years.



## PREVENTION AND HARM-REDUCTION PROGRAM

**La réduction des risques** des personnes impliquées dans le commerce sexuel est un projet qui participe à la diminution des conséquences sociales et/ou physiques négatives liées à la prostitution des adolescents et des femmes.

A ce jour, plus de 70.000 personnes sont aidées. Notre équipe de pairs éducateurs suit environ 1500 femmes et adolescentes par an.

**Chương trình giảm thiểu tác hại** với người hành nghề mại dâm bao gồm các hỗ trợ được thiết kế nhằm giúp giảm thiểu những hậu quả tiêu cực về mặt xã hội và/hoặc thể chất cho thanh thiếu niên và phụ nữ tham gia vào lĩnh vực này.

Đến nay, có hơn 70.000 người được giúp đỡ. Hơn 1.500 phụ nữ và thanh thiếu niên được theo dõi bởi nhóm giáo dục đồng đẳng của chúng tôi mỗi năm.

**Harm reduction** with individuals involved in sex trade referred to a range of public help designed to lessen the negative social and/or physical consequences associated with teenagers and women involved in prostitution.

More than 70.000 persons helped to now. Our peer educator team follow around 1500 women and teenagers per year.



# HUMAN TRAFFICKING



## Nạn buôn người:

- Cung cấp hỗ trợ cho nạn nhân buôn người được giải cứu khỏi mạng lưới mại dâm và mang thai hộ ở nhiều khu vực trên thế giới. 2001 - 2020: AAT giúp đỡ **8372** phụ nữ, trẻ em & nam giới, trong đó có **5580** người Việt Nam.

Buôn bán người là bất kỳ tình huống nào có sử dụng các yếu tố "vũ lực, cưỡng bức, bắt cóc, lừa gạt, mách khõe, lạm dụng quyền lực hoặc lợi dụng tình thế dễ bị tổn hại, trao/trả tiền hoặc lợi ích cho người bị kiểm soát" để bóc lột người khác.

## Traite des êtres humains:

- Nous soutenons et apportons de l'aide aux victimes de la traite des êtres humains pour l'esclavage sexuel ou enrôlées en réseaux de mères porteuses dans le monde entier. 2001 - 2020: Nous avons soutenu **8372** femmes, enfants & hommes, dont **5580** Vietnamiens.



La traite des êtres humains désigne toute situation dans laquelle « la force, la coercition, l'enlèvement, la fraude, la tromperie, l'abus de pouvoir ou de vulnérabilité, ou l'octroi de paiements ou d'avantages à une personne ayant le contrôle » sont utilisés pour exploiter une autre personne.

## Human Trafficking:

- We provide supports to the victims rescued from prostitution and surrogacy network around the world. 2001 - 2020: We have helped **8372** women, children & men, including **5580** Vietnamese

Human trafficking concern any situation in which "force, coercion, abduction, fraud, deception, abuse of power or vulnerability, or giving payments or benefits to a person in control" are used to exploit another person.





## OEC/Vulnerable Communities Presentation Crimes Against Children Unit 2019/06

AAT coopère avec ARLEMP (programme de renforcement de la loi de la région asiatique) sous la police fédérale australienne et de l'Université RMIT, et EMPACT le programme de lutte contre l'exploitation sexuelle des enfants sous INTERPOL-EUROPOL en coopération avec le Ministère de l'Intérieur Français .

AAT là một đối tác của ARLEMP (Chương trình quản lý thực thi pháp luật khu vực châu Á) thuộc Cảnh sát Liên bang Úc, Đại học RMIT và Dự án EMPACT về phòng chống bóc lột tình dục trẻ em của INTERPOL-EUROPOL và Bộ Nội vụ Pháp.

AAT cooperate with ARLEMP (Asian Region Law Enforcement Management program) under Australian Federal Police and RMIT University and with EMPACT project combating Child Sexual Exploitation under INTERPOL-EUROPOL and the French Ministry of Interior.



# Science et recherche - Khoa học và Nghiên cứu - Science and Research



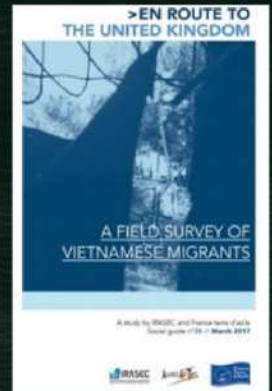
## Recherche:

Nos résultats sont argumentées par des évaluations individuelles de tous nos bénéficiaires et acteurs de terrain. Grâce à notre méthode, nous possédons des bases de données uniques, et ce depuis 2002. Elles sont utilisées par des chercheurs anthropologues pour créer des rapports comme « En Route vers le Royaume-Uni (France Terre D'Asile) » et le « 5 ème rapport mondial de la prostitution (Fondation SCELLES) ». Notre chercheur écrit régulièrement des articles et des rapports publiés dans des grandes revues scientifiques spécialisées et donne des conférences dans de prestigieuses universités tels qu'Oxford Brookes...



## Các nghiên cứu:

Chúng tôi thu thập nhiều cơ sở dữ liệu độc đáo trong hơn 20 năm qua. Các dữ liệu này được sử dụng trong các báo cáo Đường đến nước Anh (France Terre D'Asile) và Báo cáo thế giới về mại dâm lần thứ 5 (Quỹ SCELLES). Các nhân viên nghiên cứu của tổ chức vẫn đang tham gia vào các báo cáo được đăng trên các tạp chí khoa học uy tín trên thế giới và các hội nghị tại các trường Đại học như Oxford Brookes...



## Research:

Our results are supported by individual evaluations of all our beneficiaries and actors in the field. Thanks to our method, since 2002 we have collected unique databases. They are used by anthropologist researchers and to create reports such as "On the Road to the United Kingdom (France Terre D'Asile)" and the "5th World Report on Prostitution (SCELLES Foundation)". Our researcher regularly writes articles and reports published in the world's leading scientific journals and holds conferences in prestigious universities such as Oxford Brookes, etc.





## Historique d'AAT Vietnam :

L'AAT a été créée après des années d'expérience sur le terrain de Jurgen Thomas (en Thaïlande) et Georges Blanchard (au Vietnam) et la volonté de créer une organisation efficace comme il n'en existait pas encore en 2001.

- **2001** : AAT est la première ONG de lutte contre la traite des êtres humains et l'esclavage sexuel au Vietnam et la première à implanter un protocole complet allant du sauvetage à la réhabilitation des victimes.
- **2003** : Grâce à nos actions, le gouvernement vietnamien reconnaît officiellement l'existence de Vietnamiens victimes du trafic humain et les victimes en tant que telles, et non plus comme des criminelles.
- **2004** : Nous réalisons les premiers sauvetages et rapatriement officiels de victimes trafiquées en Malaisie, Thaïlande, Singapour et Laos. et dans plus de 17 pays par la suite.
- **2006** : Le projet d'AAT a répondu avec succès aux conditions de l'ASEAN pour promouvoir et faciliter l'adhésion du Vietnam à l'OMC et à l'APEC.
- **2007** : Mise en place du premier projet de prévention et d'éducation destiné aux écoles pour les adolescents et les ethnies minoritaires.
- **2008** : Notre projet est promu au rang de "modèle national" par le Ministre des Affaires Sociales.
- **2011** : Nous créons le premier programme d'aide à 400 victimes de la traite en Angleterre et publions la première recherche scientifique sur ce sujet.
- **2012-2015** : Notre programme a supporté la création de cinq lois au Vietnam et en Thaïlande, comme la création de la première loi portant sur la suppression de la traite humaine au Vietnam.

### Nos résultats: 2001 - 2020



# Quá trình phát triển của AAT Việt Nam:

(Liên Minh Phòng chống buôn bán Người)

AAT được thành lập vào năm 2001, sau nhiều năm làm việc và tích lũy kinh nghiệm của Jurgen Thomas (tại Thailand) và Georges Blanchard (tại Việt Nam), với mong muốn hình thành một tổ chức hoạt động tiên phong và hiệu quả.

- **2001:** Là tổ chức phi chính phủ phòng chống buôn người đầu tiên, đồng thời tiên phong thiết lập một cơ cấu hỗ trợ hoàn chỉnh cho nạn nhân bị buôn bán tại Việt Nam.
- **2003:** Chính phủ Việt Nam chính thức công nhận sự tồn tại của vấn nạn buôn người, đồng thời xác nhận tư cách nạn nhân của người bị mua bán thay vì xem họ là tội phạm. Thành lập mạng lưới phòng chống buôn người đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á.
- **2004:** Ra đời các mô hình đầu tiên giúp giải cứu và hồi hương chính thức nạn nhân bị buôn bán ở Malaysia, Thái Lan, Singapore và Lào. Trong giai đoạn 2001-2020, 8.372 nạn nhân từ hơn 17 quốc gia khác nhau đã được hỗ trợ.
- **2006:** Dự án của AAT đã thành công đáp ứng điều kiện của ASEAN trong việc thúc đẩy và tạo điều kiện để Việt Nam gia nhập WTO và APEC.
- **2007:** Triển khai thí điểm Dự án giáo dục phòng ngừa cho các trường học và đồng bào dân tộc thiểu số, với hơn 120.000 người hưởng lợi đến thời điểm hiện tại.
- **2008:** Dự án đã được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội công nhận là “mô hình quốc gia”.
- **2011:** Hợp tác với chính phủ Anh triển khai thí điểm Dự án đầu tiên hỗ trợ hơn 400 nạn nhân bị buôn bán sang Anh hồi hương và tái hòa nhập. Xuất bản công trình nghiên cứu đầu tiên về tình trạng buôn người Việt Nam ở Anh năm 2013.
- **2012-2015:** Công việc của AAT tạo tiền đề cho sự ra đời lần đầu tiên của luật trấn áp nạn buôn người. Tại Thái Lan, chúng tôi cũng thúc đẩy thông qua ba luật khác có tính chất tương tự.

## Các Kết quả: 2001 - 2020

8,372  
Nạn nhân được  
hỗ trợ

1,473  
Cán bộ được  
tập huấn

121,319  
Người hưởng lợi bao  
gồm trẻ em được tập  
huấn phòng ngừa

35  
Trẻ em gái được  
bảo vệ đặc biệt

68,167  
Phụ nữ và trẻ vị  
thành niên hành  
nghề mại dâm được  
hỗ trợ

963  
Trẻ em gái nhận  
học bổng

16,243  
Tư vấn được  
cung cấp



## History about AAT Vietnam :

AAT was created after years of field experience of Jurgen Thomas (in Thailand) and Georges Blanchard (in Vietnam) and the desire to create an effective organization as it did not yet exist in 2001.

- **2001** : The first NGO against human trafficking and sex slavery in Vietnam and the first NGO that successfully set up a comprehensive structure for victims, from rescue to community reintegration.
- **2003** : Thanks to our actions, the Vietnamese government officially recognized the existence of Vietnamese involved in human trafficking and its victims as victims instead of criminals.
- **2004** : We achieve the first official rescue and repatriation initiated for victims trafficked in Malaysia, Thailand, Singapore and Laos, and in more than 17 countries afterwards .
- **2006** : AAT's project has successfully met ASEAN's conditions in promoting and facilitating Vietnam's accession to WTO and APEC.
- **2007** : Set up the first pilot in preventive education project for teenagers in schools and ethnic minorities.
- **2008** : Our project is promoted as a "national model" by the Minister of Social Affairs.
- **2011** : We create the first pilot program for 400 victims of trafficking in England and publish the first scientific research on this issue.
- **2012-2015** : Our project help the creation of five laws in Vietnam and Thailand as the creation of the first law for the suppression of human trafficking in Vietnam

### Our Results: 2001 - 2020

8,372  
victims of sex  
trafficking supported

1,473  
state officials  
trained

121,319  
children and adults  
trained on prevention

68,167  
sex surrogates  
supported

35  
girls under  
protection

963  
girls received  
scholarships

16,243  
counselling  
provided



# Aidez nous Giúp đỡ chúng tôi Help us



- Scannez pour faire un don:
- Quét để quyên góp:
- Scan & donate :



Pour le projet Where Dreams Bloom, vous pouvez devenir un invité spécial et partagez vos histoires inspirantes avec nos filles. Nous aider avec l'hébergement pour l'organisation d'activités. Organiser une visite de votre entreprise. Achetez nos sacs ou simplement faites un don.



Đối với dự án Where Dreams Bloom, bạn có thể trở thành khách mời đặc biệt và chia sẻ những câu chuyện đầy cảm hứng của mình với các cô gái của chúng tôi. Giúp chúng tôi về chỗ ở để tổ chức các hoạt động.

Sắp xếp một chuyến thăm doanh nghiệp của bạn. Mua túi của chúng tôi hoặc quét để quyên góp

For the Where Dreams Bloom project, you can be a special guest and share your inspirational stories to our girls. Helping us with accommodation for organizing activities. Organizing a tour taking the girls to visit your company. Purchasing our bags or donate.







# AAT

## Buy and Help

### CANVAS BAGS AND T-SHIRTS



Our Beach and Market Bags are made by a local "haute couture" social enterprise, whose partners are many major French brands.

**Size:** from 30x40 to 44x60(cm).

70% Coton, 30% Polyester

**Price:** 650.000 - 750.000vnd  
(including the 80 pages book about Where Dreams Bloom Project)



Nos sacs de plage et de course sont fabriqués par une entreprise sociale "haute couture" locale, dont les partenaires sont de nombreuses grandes marques françaises.

**40% PROFIT WILL  
BE CONTRIBUTED  
TO OUR  
PROGRAM**

Túi đi biển và đi chợ của chúng tôi được sản xuất bởi một doanh nghiệp xã hội "thời trang cao cấp" địa phương, có đối tác là nhiều thương hiệu lớn của Pháp.



Our T-Shirts are of average quality, but represent original graphics taken from our program

Direct-to-film technology. Hot stamping on fabric

OPTIMISTIC  
POSITIVE  
CONFIDENT  
Chăm sóc  
TỰ HÀO  
CLEVER  
Cute  
LẠC QUAN  
TÍCH CỰC  
TỰ TIN  
CARING  
PROUD  
THÔNG MINH  
Dễ thương



Where  
Dreams  
Bloom  
PROJECT



Where  
Dreams  
Bloom  
PROJECT



Where  
Dreams  
Bloom  
PROJECT



# ALLIANCE ANTI TRAFIC

Alliance Anti Trafic Ho Chi Minh city  
Email: [vnaction@allianceantitrafic.org](mailto:vnaction@allianceantitrafic.org)

AAT Vietnam links:



[Vietnam.allianceantitrafic.org](http://Vietnam.allianceantitrafic.org)



[aatvietnam](https://www.facebook.com/aatvietnam)



[Alliance Anti Trafic Vietnam](https://www.youtube.com/AllianceAntiTraficVietnam)



# MERCI CẢM ƠN THANK YOU

OUR FOUNDATION PARTNERS:



OUR CORPORATES PARTNERS:

GeoComply

Canada

Kathmandu

New-Zeland

dirox

France

**ELEVATE**

AN LRQA COMPANY

Hong Kong

Join-us  
Rejoignez-nous  
Tham gia cùng chúng tôi